

Bản án số: **264/2021/DSPT**
Ngày: 02/12/2021

V/v tranh chấp: “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hồng Tâm.**

- *Các Thẩm phán:*

1. Bà **Nguyễn Thanh Nhàn.**

2. Bà **Lâm Ngọc Tuyền.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Liêm**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Từ Thị Kỳ**, Kiểm sát viên.

Trong ngày **02** tháng **12** năm **2021**, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 242/2021/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 122/2021/DS-ST ngày 15 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 277/2021/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Phan Tấn H**, sinh năm 1972 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1979. (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

* *Người kháng cáo:* Bị đơn **Võ Thị T**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn ông Phan Tấn H trình bày:* Ông là chủ đại lý thức ăn chăn nuôi tại ấp M, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Bà Võ Thị T có mua thức ăn chăn nuôi của ông nhiều lần. Đến ngày 20/9/2019, tổng kết còn nợ số tiền là 39.890.000 đồng. Bà T hẹn vài tháng sau sẽ trả nhưng sau đó không thực hiện. Ông có đến nhà bà T yêu cầu trả nợ nhưng bà T cố tình trốn tránh không trả. Nay ông yêu cầu Tòa án buộc bà Võ Thị T trả cho ông số tiền là 39.890.000

đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

*** Bị đơn bà Võ Thị T trình bày:** Trước đây, bà nhiều lần mua thức ăn chăn nuôi của ông Phan Tấn H bán. Đến ngày 20/9/2019, hai bên tổng kết thì bà còn nợ ông Hùng số tiền là 39.890.000 đồng, bà có ký tên và ghi họ tên vào giấy tổng kết nợ. Bà đồng ý trả cho ông Hùng số tiền mua thức ăn còn nợ là 39.890.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn, chăn nuôi gặp dịch bệnh không có tiền trả một lần nên xin được trả dần hàng tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Bản án dân sự sơ thẩm số 122/2021/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC đã căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điều 429, 430, 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tấn H.

Buộc bà Võ Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Phan Tấn H số tiền 39.890.000 (Ba mươi chín triệu tám trăm chín mươi nghìn) đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Phan Tấn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng bà T còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 19 tháng 07 năm 2021, bị đơn bà Võ Thị T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử cho bà được trả số tiền nợ 39.890.000 đồng, mỗi ba tháng 01 lần, mỗi lần trả 10.000.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền còn nợ.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

- Về tố tụng: trong quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thực hiện theo đúng quy định pháp luật và không có kiến nghị gì.

- Về nội dung: Bị đơn Võ Thị T kháng cáo xin trả dần nhưng nguyên đơn Phan Tấn H không đồng ý, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Võ Thị T thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn Phan Tấn H có đơn xin vắng mặt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt ông Hùng theo quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản án sơ thẩm nhận định cho rằng nguyên đơn Phan Tấn H khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị T trả số tiền mua bán thức ăn còn nợ là 39.890.000 đồng theo giấy tổng kết nợ ngày 20/9/2019 và bị đơn Võ Thị T thừa nhận có nợ nguyên đơn Phan Tấn H số tiền 39.890.000 đồng, thừa nhận chữ ký trong giấy tổng kết nợ ngày 20/9/2019 và đồng ý trả là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, là có căn cứ. Do nguyên đơn Phan Tấn H và bị đơn Võ Thị T không thống nhất phương thức và thời hạn thanh toán, nên bản án sơ thẩm buộc bị đơn Võ Thị T trả cho nguyên đơn Phan Tấn H số tiền 39.890.000 đồng, là phù hợp quy định tại Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Bị đơn Võ Thị T kháng cáo xin trả dần 10.000.000 đồng, 03 tháng thực hiện 01 lần cho đến khi hết số tiền nợ. Nguyên đơn Phan Tấn H vắng mặt nhưng tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đề ngày 30/11/2021, ông Hùng đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Võ Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Xét, việc xin trả dần số tiền nợ 39.890.000 đồng của bị đơn Võ Thị T không được nguyên đơn Phan Tấn H đồng ý, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[6] Về án phí: Bị đơn Võ Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Võ Thị T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 122/2021/DS-ST ngày 15 tháng 07 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tấn H.

Buộc bà Võ Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Phan Tấn H số tiền 39.890.000 đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Phan Tấn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng bà T còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Bà Võ Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 1.994.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0019465 ngày 20/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC, nên còn nộp tiếp 1.994.500 đồng.

Hoàn lại ông Phan Tấn H số tiền 997.250 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0019381 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND thị xã GC;
 - Chi cục THADS thị xã GC;
 - Các đương sự;
 - Đăng công thông tin điện tử;
 - Lưu hồ sơ, án văn.
- DSPT-2021-Tâm

Lê Thị Hồng Tâm